

## MỤC LỤC

### PHẦN 1. SỐ GIẢI ĐỀ KINH (3 phần) (Quyển 1)

- A1. Giải thích ĐẠI THỪA (2 phần) 8
- B1. Phân tích giải thích (2 phần) 8
- C1. Giải thích chữ ĐẠI 8
- C2. Giải thích chữ THỪA 9
- B2. Tổng hợp giải thích 10
- A2. Giải thích hai chữ KHỞI TÍN (2 đoạn) 12
- B1. Phân tích giải thích (2 đoạn) 12
- C1. Giải thích chữ KHỞI 12
- C2. Giải thích chữ TÍN 12
- B2. Tổng hợp giải thích 16
- A3. Giải thích chữ LUẬN 18

### PHẦN 2. SỐ GIẢI VĂN KINH (3 đoạn) 19

#### ĐOẠN MỘT

- A1. Kệ tụng 19
- B1. Quy y tam bảo 20
- B2. Nói ý soạn luận 27
- A2. Văn xuôi 28
- B1. Nói lại ý nghĩa soạn luận 28
- B2. Lập khoa 29

#### ĐOẠN HAI 31

(Phần chánh gồm năm chương)

#### CHƯƠNG MỘT: TÁC NHÂN 31

- A1. Nói về tám nhân duyên 32
- A2. Thích nghi minh ý 34
- B1. Giải thích điều thắc mắc 34
- C1. Giải thích chung 34
- C2. Giải thích riêng 35
- B2. Nói ý nghĩa 37

#### CHƯƠNG HAI: LẬP NGHĨA (2 phần) 37

- A1. Nêu vấn đề 38
- A2. Giải thích (2 phần) 39
- B1. Chữ hữu pháp 39

- B2. Chữ PHÁP 43
- C1. Giải thích chữ ĐẠI 43
- C2. Giải thích chữ THỪA 48

### CHƯƠNG BA: GIẢI THÍCH (2 phần) (Quyển 2)

- 1. Lập khoa 50
- 2. Chánh giải (3 mục) 50
  - Mục 1. Nói về nghĩa thật (3 phần) 51
    - A1. Nêu chung hai môn 51
    - A2. Giải thích từng môn (2 phần) 56
      - B1. Giải thích tâm môn chân như 56 (2 phần)
        - C1. Giải thích tướng tâm chân như 56 (2 phần)
          - D1. Nói về pháp thể (2 phần) 57
            - E1. Mượn lời để nói pháp 57
            - E2. Nói về pháp lia lời nói 60
          - D2. Nói về thuận theo ngộ nhập 62
        - C2. Nói về thể Đại thừa (2 phần) 65
          - D1. Giải thích sơ lược tiêu đề 65
          - D2. Giải thích rộng (2 phần) 67
            - E1. Giống nghĩa KHÔNG 67
            - E2. Giải thích nghĩa BẤT KHÔNG 68
      - B2. Giải thích tâm môn sinh diệt (2 chi) 69
- CHI 1. GIẢI THÍCH TƯỚNG NHÂN DUYÊN 69
- SINH DIỆT (2 phần)
  - Tiết 1. NÓI VỀ SINH DIỆT CỦA PHÁP 70
  - NHIỆM TỊNH (3 phần)
    - A1. Giải thích tâm sinh diệt (3 phần) 70
      - B1. Nêu tên, trình bày ý nghĩa 70
      - B2. Ý nghĩa giải thích mỗi thứ (2 phần) 75
        - C1. Giải thích nghĩa giác 75 (3 phần)
          - D1. Lập nghĩa hai thứ Bản giác, Thử giác 75
          - D2. Nói riêng nghĩa Bản giác và Thử giác (2 phần) 78
            - E1. Nghĩa Thử giác (3 phần) 79
              - G1. Nêu chung 79
              - G2. Chỉ chỗ sâu cạn 80

G3. Cạn sâu vô tánh 86  
E2. Phân biệt nghĩa Bản giác 89  
(2 phần)  
G1. Nêu hai tướng 89  
G2. Giải thích hai tướng (2 phần) 90  
H1. Giải thích tướng Tịnh trí (2 phần) 90  
K1. Chỉ rõ tướng 90  
K2. Giải thích sự thành lập 91  
H2. Giải thích tướng dụng không thể nghĩ bàn 95  
D3. Trình bày bốn thứ đại nghĩa 97  
C2. Giải thích nghĩa bất giác (2 phần) (Quyển 3)  
D1. Nói chung về Bất giác nương vào giác 104  
nên không thật có  
D2. Chỉ riêng tướng Bất giác luống dối 109  
E1. Giải thích theo vô minh từ vô thỉ 109  
G1. Nghiệp tướng Vô minh 110  
G2. Tướng Năng kiến 111  
G3. Tướng Cảnh giới 111  
E2. Giải thích theo hiện tiền quán chiếu 112  
(sáu chủng tánh) G1....G6 113  
B3. Phân tích chung sự giống nhau và khác nhau (2 phần) 118  
C1. Nêu ra 118  
C2. Giải thích (2 đoạn) 119  
D1. Giải thích tướng giống 119  
D2. Giải thích tướng khác 121  
A2. Nhân duyên sinh diệt (2 đoạn) 122  
B1. Nhân duyên mê nhiễm (2 đoạn) 122  
C1. Tổng quát nương tâm cho nên chuyển 122  
C2. Giải thích riêng ý và ý thức (2 đoạn) 123  
D1. Giải thích Ý 123  
D2. Giải thích Ý thức 131  
B2. Nhân duyên ngộ tịnh (2 phần) 132  
C1. Nói chung ngộ có cạn sâu 132  
C2. Giải thích rõ cạn sâu khác nhau (3 phần) 134  
D1. Nói chung nghĩa sâu 134  
D2. Dạy riêng thứ lớp (2 phần) 136  
E1. Giải thích ngay thứ lớp ngộ tịnh (2 phần) 136  
G1. Thứ lớp lìa tâm nhiễm 137

- G2. Thứ lớp lia bất giác 140
- E2. Giải thích sang nghĩa tương ứng, không tương ứng 145
- D3. Kết thúc dạy hai chương 146
- A3. Phân biệt tướng sinh diệt (2 phần) 148
- B1. Phân biệt 148
- B2. Hỏi đáp giải nghi 150
- Tiết 2. HUÂN TẬP VỀ NHIỆM TỊNH (quyển 4)  
(4 phần)
- A1. Nêu chung nghĩa huân tập 153
- A2. Giải thích huân tập pháp nhiệm 156  
(2 đoạn)
- B1. Nói nghĩa huân tập 156
- B2. Giải thích khác nhau 159
- A3. Giải nghĩa huân tập pháp tịnh (2 phần) 160
- B1. Nghĩa huân tập 160
- B2. Giải nghĩa khác nhau(2 phần) 162
- C1. Vọng huân nghĩa khác 163
- C2. Chân huân nghĩa khác (3 phần) 164
- D1. Nêu lên 164
- D2. Giải thích (2 phần) 165
- E1. Thể huân (2 phần) 165
- G1. Giải thích 166
- G2. Giải nghi 167
- H1. Thắc mắc 167
- H2. Giải đáp 167
- E2. Dụng huân (2 phần) 170
- G1. Tóm lược 170
- G2. Giải thích từng phần (2 phần) 171
- H1. Nói về duyên khác nhau 172
- H2. Nói duyên bình đẳng 174
- D3. Kết luận chia ra 175
- A4. Kết luận chia ra dứt và không dứt 177
- CHI 2. TRÌNH BÀY THỂ TƯỚNG DỤNG CỦA 178
- ĐẠI THỪA
- ĐẠI THỪA (2 phần)
- A1. Hiện bày Thể tướng (2 phần)178
- B1. Chỉ bày 179
- B2. Giải thích nghi 180

- A2. Hiển bày Dụng (3 phần) 182
- B1. Nói Dụng tức chân như 182
- B2. Nói rộng tùy cơ thấy khác (2 phần) 184
- C1. Theo thức sở y phán định hai thân 184
- C2. Theo chỗ thấy của căn cơ để chia ra thô tế 188
- B3. Kết luận về diệu dụng chân như 189
- A3. Kết luận hai môn không lìa nhau 191 (2 phần)
- B1. Dạy tu Quán (2 phần) 191
- C1. Nêu ý 191
- C2. Nói về pháp Quán 192
- B2. Ví dụ hiển bày nghĩa không hai 193
- Mục 2. ĐỐI TRỊ TÀ CHẤP (2 đoạn) (quyển 5)
- A1. Nêu chung hai kiến chấp 195
- A2. Giải riêng từng kiến chấp (2 đoạn) 196
- B1. Chấp nhân ngã (2 đoạn) 196
- C1. Dứt trừ ngã kiến 196
- C2. Các kiến chấp khác 202
- B2. Chấp pháp ngã (2 đoạn) 202
- C1. Lý do khởi chấp 202
- C2. Cách đối trị (2 đoạn) 203
- D1. Nói rõ 203
- D2. Giải thích nghi ngờ 205
- Mục 3. PHÂN BIỆT TƯỚNG TU HÀNH CHÁNH ĐẠO (2 đoạn) 206
- A1. Nêu chung 207
- A2. Giải thích từng thứ (3 phần) 207
- B1. Giải thích Tín thành tựu phát tâm 208 (2 đoạn)
- C1. Nêu dẫn 208
- C2. Giải thích (2 phần) 208
- D1. Giải thích Tín thành tựu (2 phần) 208
- E1. Giải thích thành tựu 209
- E2. Giải thích cả chưa thành 211
- D2. Giải thích phát tâm (3 phần) 212
- E1. Giải thích chỗ phát tâm (3 đoạn) 213
- G1. Giải thích 213
- G2. Giải nghi 214

- E2. Giải nghi Hạnh phát tâm 215
- E3. Giải thích lợi ích phát tâm (3 phần) 217
- G1. Nói về công năng theo Thật 218
- G2. Phân biệt lỗi lầm theo Quyền 218
- G3. Dùng Thật phá Quyền 220
- B2. Giải thích hạnh phát tâm (2 đoạn) 221
- C1. Nói về quả vị 221
- C2. Nói về hành trì 222
- B3. Giải thích chứng phát tâm (2 phần) 223
- C1. Nói về chứng từng phần (2 đoạn) 224
- D1. Nói về sở chứng (2 đoạn) 224
- E1. Nói về chứng Thể 224
- E2. Nói về khởi Dụng 226
- D2. Nói về tướng của Tâm 229
- C2. Chứng trọn vẹn (2 đoạn) 230
- D1. Nương Quyền chỉ tướng 230
- D2. Nương Thật giải nghi (2 phần) 234
- E1. Giải nghi về TRÍ NHẤT THIẾT CHỨNG 234
- E2. Giải nghi tùy ý lợi sinh 235
- CHƯƠNG BỐN: TU TẬP TÍN TÂM (quyển 6)
- Chia làm hai:
- Mục 1: TU TẬP TÍN TÂM (2 đoạn) 237
- A1. Nêu dẫn 237
- A2. Giải thích (2 phần) 238
- B1. Giải thích Tín tâm 238
- B2. Giải thích TU TẬP (2 phần) 239
- C1. Nêu chung 240
- C2. Giải thích riêng (5 phần) 240
- D1. Giải thích môn Bồ Thí 240
- D2. Giải thích môn Trì Giới 242
- D3. Giải thích môn Nhẫn Nhục 244
- D4. Giải thích môn TINH TẤN (2 phần) 244
- E1. Nói chung ý nghĩa TINH TẤN 245
- E2. Dạy riêng pháp tu TINH TẤN 245
- D5. Giải thích pháp tu CHỈ QUÁN (3 chi) 248
- CHI 1. Nêu tổng quát 249
- CHI 2. Giải thích từng pháp (3 tiết) 250
- Tiết 1. GIẢI THÍCH TU CHỈ (3 đoạn) 250

- A1. Nói về tướng tu (3 đoạn) 250 B1. Phương tiện 251  
B2. Chánh tu 251  
B3. Phân biệt thành và không thành 255 A2. Nói về Tướng chứng 255  
B1. Nói về Tướng chứng 256  
B2. Phân tích việc MA (2 phần) 256 C1. Chỉ tướng việc MA (2 phần) 256 D1. Lý do có MA 257  
D2. Tướng việc MA 257  
E1. Phân biệt hình tướng âm thanh 257 E2. Phân biệt tội lỗi phát sinh 257  
D3. Tổn thất do ma não hại 260 C2. Chỉ pháp đối trị (2 phần) 261 D1. Trị tà 261  
D2. Về chánh 262  
A3. Khuyên tu (2 phần) 262 B1. Chánh yếu khuyên tu 263 B2. Lợi ích 264
- Tiết 2. GIẢI THÍCH TU QUÁN (2 phần) 266 A1. Nên tu QUÁN 266  
A2. Tướng tu 267 B1. Quán bốn đế 267  
B2. Quán bốn thế nguyện rộng lớn 271 B3. Khởi quán hạnh 271
- Tiết 3. Giải thích chỉ quán đồng tu 272 Chi 3. Phần kết thúc nói về lợi ích 273
- Mục 2. CHỈ DẠY PHƯƠNG TIỆN HAY LẠ 274  
A1. Nói sang niệm Phật trừ chướng 274 A2. Chỉ thẳng cầu sinh Cực Lạc 276 CHƯƠNG V. LỢI ÍCH 277  
A1. Khuyên chung văn tứ tu 278  
A2. Chỉ riêng công đức văn tứ tu 278 A3. Răn dạy bài báng bị lỗi lớn 279  
A4. Kết thúc dạy về công đức Đại thừa 280 ĐOẠN 3. HỒI HƯỚNG KẾT THÚC 281 LỜI BẠT 282  
MỤC LỤC 283